CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU HẠN CÔNG NGHIỆP GỐM SỨ TAICERA : TOÀN CÔNG TY

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

NĂM 2007

(THEO PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP)

Đơn vị tính : VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	THUYẾT MINH	NĂM 2007	NĂM 2006
I - Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động sản xuất kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		80,010,990,455	68,235,459,560
2. Điều chỉnh cho các khoản :				
- Khấu hao tài sản cố định	02		47,570,485,722	33,358,430,629
- Các khoản dự phòng	03		(600,139,190)	6,264,649,703
- Lãi lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(2,550,972,800)	
- Lãi lỗ từ hoạt động đầu tư	05			
- Chi phí lãi vay	06		31,099,758,400	15,113,696,500
Lợi nhuận kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**08**		**155,530,122,587**	**122,972,236,392**
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(98,247,144,535)	62,889,841,461
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(40,560,567,400)	(103,167,593,229)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả và thuế TN phải nộp)	11		60,914,336,008	17,458,536,415
- Tăng giảm chi phí trả trước	12		1,311,278,964	(1,911,387,398)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(31,099,758,400)	(15,113,696,500)
- Tiền thu từ các khoản khác ở hoạt động kinh doanh	14			
- Tiền chi cho các khoản khác ở hoạt động kinh doanh	15		(9,444,170,266)	(12,703,532,391)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	16			(27,303,155,588)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh	**20**		**38,404,096,958**	**43,121,249,162**
II/ Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
- Tiền chi để mua sắm , xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(77,251,543,648)	(302,882,221,746)
- Tiền thu từ thanh lý , nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		12,949,800	672,005,200
- Tiền chi cho vay , mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23			
- Tiền thu hồi cho vay , mua các công cụ nợ của đơn vị khác	24			
- Tiền chi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	25		-	
- Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác	26			-
- Tiền thu từ lãi cho vay , cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2,182,606,081	785,222,900
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**		**(75,055,987,767)**	**(301,424,993,646)**
III/ Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				-
- Tiền thu từ phát hành cổ phiếu , nhận vốn góp của chủ đầu tư	31			136,210,960,000
- Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu , mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		(670,000)	
- Tiền vay ngắn hạn dài hạn nhận được	33		767,939,035,700	828,606,747,300
- Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(787,764,725,600)	(544,923,162,100)

- Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35			
- Cổ tức , lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36			
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	***40***		**(19,826,359,900)**	**419,894,545,200**
IV/ Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		**(56,478,250,709)**	**161,590,800,716**
V/ Tiền tồn đầu kỳ	60		181,508,145,850	19,917,345,134
Ảnh huởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61			
VI/ Tiền tồn cuối kỳ	70		125,029,895,141	181,508,145,850

Ngày 22 tháng 01 năm 2008